

**CÔNG TY CỔ PHẦN KIỂM ĐỊNH VÀ THÍ NGHIỆM ĐIỆN MIỀN NAM**

Địa chỉ: 48 Cửu Long, Phường 02, Quận Tân Bình, Thành Phố Hồ Chí Minh.

Điện thoại: 08.67776245 - 0932.369.799

Website: www.etsc.vn; Email: etsc.vn@gmail.com



ISO/IEC 17025:2017

Số/ No: 3971/2025/KT-ETSC	PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM TRA CERTIFICATE OF TESTING	Ngày/ Date: 05/12/2025 Trang/ Page: 1/2
1. Khách hàng yêu cầu: Customer:	HỌC VIỆN LỤC QUÂN 01 Lý Thường Kiệt, Phường Lâm Viên - Đà Lạt, Tỉnh Lâm Đồng	
2. Dự án: Project:	Dự án: Cải tạo, nâng cấp hệ thống nước sạch Học viện Lục Quân Gói thầu số 10: Thi công hạng mục Nâng cấp trạm bơm mạng ngoài Địa điểm: 2B Lữ Gia, Phường 9, Tp.Đà Lạt, Tỉnh Lâm Đồng.	
3. Địa chỉ kiểm tra: Place of testing:	PTN – Công ty CP Kiểm Định và Thí Nghiệm Điện Miền Nam	
4. Đối tượng kiểm tra: Type of testing:	Tủ điện hạ thế The electrical cabinet.	
5. Số lượng/ Vị trí lắp đặt: Quantity/Installation location:	01 Thiết bị/ Equipment	
6. Phương pháp kiểm tra: Method of testing:	- Tham khảo QCVN QTĐ-5: 2009/BCT; TCVN4255: 2008; TCVN799-1: 2009; TCXDVN 394:2007; TCVN 7447-6:2021; - Tài liệu NSX/ Manufacturer's documentation. - Theo yêu cầu khách hàng/ Customer requirements	
7. Thời gian thực hiện: Inspection Date:	04/12/2025	
8. Thông số kỹ thuật: Specification:	Loại/ Type: DB-ĐK Số quản lý/ Serial No: Không rõ/ NA Nhà sản xuất/ Manufacture: Việt Nam Năm sản xuất/ Date of manufacture: 2025 Kích thước/ Size: 400x600x250mm Công dụng/ Function: Tủ điện điều khiển pump	
9. Phương tiện kiểm tra: Testing equipment	Kyoritsu 3125A; HLY-200C; AC UTQ1; Fluke 287C; Fluke 355; DTE 70/50D; HZXC-10HZJ.	
10. Điều kiện môi trường: Environmental conditions:	(32 ± 2) °C ; (60 ± 5) % RH	
11. Kết quả kiểm tra: Testing result:	Xem trang sau See next page	
12. Tem kiểm tra: Testing stamp No:	2630/25/ETSC	
13. Kết luận: Conclusion:	Đạt yêu cầu về kỹ thuật tại thời điểm kiểm tra Satisfied technical requirements at the time of examination	
Người Thực Hiện Executor  Trần Văn Minh  GIÁM ĐỐC Director Nguyễn Quốc Hoàn 		

TN/QT-C/M01

Ban hành lần 2

- Phòng Kiểm định và Thí nghiệm điện đã được AOSC công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017 (VLAT-1.0757);
- Các chỉ tiêu đánh dấu (*) chưa được công nhận, hoặc do khách hàng yêu cầu, các chỉ tiêu (**) được thực hiện bởi nhà thầu phụ;
- Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị trên mẫu thử;
- Tên mẫu, tên đơn vị yêu cầu được ghi theo thông tin khách hàng cung cấp;
- Không được trích sao một phần kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý của ETSC.

Số/ No: 397/E/2025/KT-ETSC	PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM TRA CERTIFICATE OF TESTING	Ngày/ Date: 05/12/2025 Trang/ Page: 2/2
----------------------------	--	--

Nội dung kết quả đo mục 10 trang 1

Content of measured results 10 page 1

10.1 Kiểm tra trực quan / Visual check: Không phát hiện bất thường/ Pass.

Tên chỉ tiêu Content	Mức quy định cho phép The level of provisions allowing	Kết quả kiểm tra Result	Đánh giá Assess
Nhãn mác, cảnh báo an toàn Brand, safety warning	Đầy đủ Full of Brand, safety warning	Đầy đủ Full of Brand, safety warning	Đạt/ Pass
Tình trạng các khí cụ điện Electronic instrument status	Hoạt động tốt Good operation	Hoạt động tốt Good operation	Đạt/ Pass
Tình trạng các kết nối Connections status	Chắc chắn Secure	Chắc chắn Secure	Đạt/ Pass
Thiết bị bảo vệ Protection equipment	Đúng với thiết kế True to the design	Đúng với thiết kế True to the design	Đạt/ Pass
Dây dẫn điện, vỏ bọc cách điện/ Wire, basic insulation	Đúng với thiết kế True to the design	Đúng với thiết kế True to the design	Đạt/ Pass
Nguyên lý hoạt động Operating principle	Đúng với thiết kế True to the design	Đúng với thiết kế True to the design	Đạt/ Pass
Vệ sinh, quan sát bên ngoài Hygiene, outside observation	Thiết bị còn nguyên vẹn, không bị nứt hay hư hỏng các bộ phận cách điện, dẫn điện	Còn tốt/ Good	Đạt/ Pass
Thao tác chọn các chức năng bằng tay Manually select the functions manually	The equipment remains intact, electrical conductors and insulators are not cracked or damaged.	Thao tác tốt/ Good	Đạt/ Pass

10.2 Đo điện trở cách điện của tủ/ Insulation resistance measurement of cabinet:

Stt No	Đối tượng đo Items	Mức quy định Standard level (MΩ)	Kết quả Result (MΩ)	Đánh giá Evaluate
01	Phase A - (B+C+N+Vỏ)	$\geq 1,0$	500	Đạt/ Pass
02	Phase B - (C+A+N+Vỏ)	$\geq 1,0$	500	Đạt/ Pass
03	Phase C - (B+A+N+Vỏ)	$\geq 1,0$	500	Đạt/ Pass

10.3 Kiểm tra vận hành/ Operational test:

Stt No	Điện áp thử nghiệm Voltage test	Thời gian thử Time test	Tình trạng hoạt động Operated situation	Đánh giá Evaluate
1	380 VAC	10 min	Tủ điện hoạt động tốt Electrical cabinets work well	Đạt/ Pass